

Nghệ An, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 80/2026/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đậu Thị H, sinh năm: 1991

Bị đơn: Anh Trương Văn H1, sinh năm: 1990

Đều trú tại: Xóm N, xã N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đậu Thị H và anh Trương Văn H1.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H và anh Trương Văn H1 thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Đậu Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Trương Tuấn K, sinh ngày 24/10/2011 và Trương Thị Mỹ C, sinh ngày 24/11/2020 cho đến khi trưởng thành.

Giao cho anh Trương Văn H1 được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Trương Tuấn K1, sinh ngày 07/10/2016 cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đậu Thị H và anh Trương Văn H1 tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

\* Về quan hệ tài sản: Chị Đậu Thị H và anh Trương Văn H1 tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đậu Thị H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001856 ngày 19/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Đậu Thị H số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Khánh để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 14/4/2011);
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Đình Sơn**



